

Số: 81 /KH-THPTCCL

Cao Dương, ngày 13 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường Phổ thông dân tộc nội trú, lớp 10 Trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm học 2026-2027;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SGD&ĐT ngày 26/03/2026 của Sở GD&ĐT Phú Thọ về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên năm học 2026 - 2027.

Trường THPT Cù Chính Lan xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; bảo đảm thực hiện tốt công tác phân luồng sau THCS.

II. Yêu cầu

- Thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 bảo đảm nghiêm túc, khách quan, công bằng theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở GD&ĐT Phú Thọ.

- Phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, điểm chuẩn xét tuyển được công bố công khai, kịp thời. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

B. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. Chỉ tiêu tuyển sinh

Theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT Phú Thọ (*dự kiến 9 lớp 10, 360 học sinh*).

II. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển (Áp dụng đối với tất cả các thí sinh không thuộc diện tuyển thẳng).

III. Môn thi, thời gian, địa điểm tổ chức thi, lịch thi

1. Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

2. Thời gian tổ chức thi, lịch thi

- Thời gian: Từ ngày 01/6/2026 đến 02/6/2026.

- Lịch thi:

| Ngày thi | Buổi thi | Môn thi | Giờ phát đề cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài | Thời gian làm bài |
|-----------|----------|-----------|--------------------------|---------------------|-------------------|
| 01/6/2026 | Sáng | Ngữ văn | 08 giờ 00 | 08 giờ 05 | 120 phút |
| | Chiều | Tiếng Anh | 14 giờ 00 | 14 giờ 05 | 60 phút |
| 02/6/2026 | Sáng | Toán | 08 giờ 00 | 08 giờ 05 | 120 phút |

3. Địa điểm thi

- Học sinh có nguyện vọng 1 đăng ký dự tuyển vào trường THPT Cù Chính Lan thi tại trường THPT Cù Chính Lan.

- Học sinh có nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT chuyên, các trường PT DTNT hoặc nguyện vọng 1 tại các trường THPT công lập khác thì địa điểm thi xem tại Kế hoạch tuyển sinh của trường đó.

IV. Đăng ký dự tuyển, hồ sơ sau khi trúng tuyển

1. Hình thức đăng ký dự tuyển

Đăng ký dự tuyển trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh. Trường hợp thí sinh không có dữ liệu điểm trên hệ thống tuyển sinh: Nộp đơn đăng ký dự tuyển (theo **Mẫu 01**) trực tiếp tại trường THPT Cù Chính Lan.

2. Hồ sơ

Sau khi có thông báo trúng tuyển, thí sinh nộp hồ sơ theo quy định cho trường THPT Cù Chính Lan để nhà trường đối chiếu và lưu hồ sơ học sinh theo quy định; thí sinh phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cá nhân, kết quả học tập, đối tượng tuyển sinh, đối tượng ưu tiên, khuyến khích, tuyển thẳng (nếu có),... khi đã đăng ký trực tuyến; trong trường hợp có sai sót giữa hồ sơ đăng ký trực tuyến và hồ sơ gốc, nhà trường sẽ căn cứ vào hồ sơ gốc để xác nhận kết quả trúng tuyển của học sinh.

Hồ sơ của thí sinh bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS/quyết định công nhận tốt nghiệp THCS trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 cấp;
- Học bạ cấp THCS (bản chính);

- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

- Giấy xác nhận do UBND xã, phường cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

3. Các nguyện vọng đăng ký dự tuyển

- Học sinh dự tuyển được đăng ký 5 nguyện vọng như sau:

+ Từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 5: Mỗi thí sinh được đăng kí tối đa 02 (*hai*) nguyện vọng dự tuyển vào 02 (*hai*) trường THPT công lập không chuyên và tối đa 02 (*hai*) nguyện vọng dự tuyển vào 02 (*hai*) trường THPT ngoài công lập trên địa bàn tỉnh và 01 (*một*) nguyện vọng vào trung tâm GDTX, GDNN-GDTX. Thí sinh không được thay đổi nguyện vọng sau khi kết thúc thời điểm đăng kí theo quy định.

- Học sinh đăng ký dự tuyển và xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trường THPT chuyên, PT DTNT và thứ tự ưu tiên các nguyện vọng. Học sinh trúng tuyển ở nguyện vọng trước thì không được xét ở các nguyện vọng sau.

V. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

1. Cộng điểm ưu tiên

- Cộng 2,0 điểm vào tổng điểm xét tuyển cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 1,5 điểm vào tổng điểm xét tuyển cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm vào tổng điểm xét tuyển cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Cộng điểm khuyến khích

- Đối tượng: Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh các cuộc thi có tổ chức trên quy mô toàn quốc theo quy định (bao gồm: Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc

gia dành cho học sinh trung học; Hội thi Giai điệu tuổi hồng; Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp (SV.STARUP); Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc; Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc).

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý:

- Trường hợp thí sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, khuyến khích, chỉ được hưởng loại ưu tiên, khuyến khích cao nhất;

- Trường hợp thí sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của giải cao nhất;

- Chế độ ưu tiên, khuyến khích không thực hiện cho nguyện vọng thí sinh đăng kí dự thi vào lớp 10 các trường THPT chuyên.

C. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Đối tượng

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh Phú Thọ hoặc tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác với điều kiện học sinh hoặc cha (mẹ) học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Phú Thọ; trong độ tuổi theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Những trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

2. Tuyển thẳng

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại phần C mục I/1 và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh khuyết tật.

- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia các Cuộc thi theo hướng dẫn tại phần B mục V/2. Học sinh thuộc đối tượng này được đăng kí nguyện vọng để xét tuyển thẳng vào 01 trường THPT gần nhất (tính từ nơi thí sinh đăng kí thường trú).

- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

3. Thi tuyển

3.1. Bài thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi

- Thí sinh dự thi thực hiện thi ba (03) bài thi: bài thi môn Toán, bài thi môn Ngữ văn và bài thi môn Tiếng Anh.

- *Bài thi môn Toán*: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm (phần thi trắc nghiệm chiếm 30%, phần thi tự luận chiếm 70% tổng số điểm bài thi), thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.

- *Bài thi môn Ngữ văn*: thi theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.

- *Bài thi môn Tiếng Anh*: thi theo hình thức trắc nghiệm; thời gian làm bài 60 phút

- Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai.

3.2. Phạm vi kiến thức

Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9.

(Theo văn bản số 2003/SGD&ĐT-GDTrH ngày 04/11/2025 của Sở GDĐT về việc ban hành cấu trúc đề thi và đề tham khảo Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027; số 501/SGD&ĐT-GDTrH ngày 13/02/2026 của Sở GDĐT về việc ban hành cấu trúc đề thi, đề tham khảo môn Tiếng Anh phục vụ Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027).

3.3. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển

- *Điểm xét tuyển (ĐXT)* được tính theo công thức:

ĐXT = Điểm bài thi môn Toán + Điểm bài thi môn Ngữ văn + Điểm bài thi môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

b) Nguyên tắc xét tuyển

- Điều kiện để thí sinh được tham gia xét tuyển: Có đủ ba (03) bài thi theo quy định; điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 0,5 điểm.

- Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không được xét tuyển các nguyện vọng sau;

Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng trước được xét tuyển ở các nguyện vọng tiếp theo nhưng phải có **ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của trường đăng ký ít nhất 1,0 điểm** (chỉ áp dụng cho các nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên).

- Sau khi có kết quả thi, Hội đồng tuyển sinh nhà trường thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao (sau khi trừ đi số thí sinh trúng tuyển theo diện tuyển thẳng) và theo ĐXT từ cao xuống thấp trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau: Kết quả học tập cả năm học lớp 9 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 9 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 8 cao hơn; Kết quả rèn luyện cả năm học lớp 8 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 8 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 7 cao hơn; Kết quả rèn luyện cả năm học lớp 7 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai

môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 7 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 6 cao hơn; Kết quả rèn luyện cả năm học lớp 6 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 6 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí nêu trên mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển, nếu trường còn thiếu chỉ tiêu báo cáo Sở GDĐT xem xét quyết định.

4. Biên chế lớp học, xây dựng các tổ hợp môn học và cụm chuyên đề học tập lựa chọn đối với lớp 10 năm học 2026 - 2027

- Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh, điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, nguyện vọng của học sinh, trường THPT Cù Chính Lan xây dựng các tổ hợp môn học, cụm chuyên đề học tập lựa chọn áp dụng cho 09 lớp 10 năm học 2026-2027. Tổng số 9 lớp, được chia làm 04 nhóm lớp cụ thể như sau:

| Nhóm nguyện vọng | Lớp | Môn học và hoạt động GD bắt buộc (6 môn và 2 HĐGD) | Môn lựa chọn (4 môn) | Chuyên đề học tập (3 CĐ) | Ghi chú |
|---------------------------|-------------------------|--|--|---|--|
| Nhóm lớp số 1 (Gồm 3 lớp) | 10A1; 10A2; 10A3. | 1. Toán 2. Ngữ văn 3. Tiếng Anh 4. Lịch sử 5. GD thể chất 6. GDQP & AN 7. GD địa phương 8. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp | 9. Vật lý 10. Hoá học 11. Sinh học 12. Tin học | Toán; Ngữ văn; Vật lý. | <i>Lớp 10A1+10A2 là 2 lớp chất lượng cao tổ hợp KHTN</i> |
| Nhóm lớp số 2 (Gồm 2 lớp) | 10A4; 10A5. | 1. Toán 2. Ngữ văn 3. Tiếng Anh 4. Lịch sử 5. GD thể chất 6. GDQP & AN 7. GD địa phương 8. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp | 9. Vật lý 10. Hóa học 11. Công nghệ (Công nghệ công nghiệp) 12. Địa lý | Toán; Ngữ văn; Công nghệ (Công nghệ công nghiệp). | |
| Nhóm lớp số 3 (Gồm 2 lớp) | 10A6; 10A7. | 1. Toán 2. Ngữ văn 3. Tiếng Anh 4. Lịch sử 5. GD thể chất 6. GDQP & AN 7. GD địa phương 8. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp | 9. Địa lý 10. GDKT&PL 11. Tin học 12. Công nghệ (Công nghệ công nghiệp) | Toán; Ngữ văn; GDKT&PL. | |

| | | | | | |
|---------------------------|----------------|--|---|------------------------------|--|
| Nhóm lớp số 4 (Gồm 2 lớp) | 10A8; 10A9. | 1. Toán 2. Ngữ văn 3. Tiếng Anh 4. Lịch sử 5. GD thể chất 6. GDQP & AN 7. GD địa phương 8. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp | 9. Địa lý 10. GDKT&PL 11. Sinh học 12. Công nghệ (Công nghệ nông nghiệp) | Toán; Ngữ văn; Địa lý. | <i>Lớp 10A8 là lớp chất lượng cao lớp KHXH</i> |
|---------------------------|----------------|--|---|------------------------------|--|

- Khi có kết quả tuyển sinh, HĐTS sẽ có thông báo cụ thể (trên fanpage, Website của đơn vị, các trường THPT&THCS, bản tin...) về thời gian, cách thức đăng ký chọn và xếp lớp cho thí sinh trúng tuyển.

D. KINH PHÍ TUYỂN SINH

Thực hiện theo các quy định hiện hành

E. THÀNH LẬP CÁC HỘI ĐỒNG

I. Hội đồng tuyển sinh

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS)

Thành lập một HĐTS, thành phần gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng nhà trường.
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng là các Phó Hiệu trưởng nhà trường/Tổ trưởng chuyên môn.
- Các thành viên gồm: Bí thư Đoàn Thanh niên, Thư ký Hội đồng sư phạm, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.
- Hiệu trưởng nhà trường ban hành Quyết định thành lập HĐTS.

2. Nhiệm vụ của HĐTS

2.1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, báo cáo Sở GD&ĐT. Thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh để phụ huynh, thí sinh được biết (trên fanpage, Website của đơn vị và trên email của ngành Giáo dục để thông báo đến các trường THPTCS, Ủy ban nhân dân cấp xã trong toàn tỉnh); cập nhật kế hoạch tuyển sinh trên phần mềm tuyển sinh theo lịch tại *Phụ lục 02-TS10* của Hướng dẫn số 01/HD-SGD&ĐT ngày 26/03/2026 của Sở GD&ĐT Phú Thọ.

2.2. Rà soát, kiểm tra thông tin hồ sơ của thí sinh và hoàn thiện dữ liệu thí sinh đăng ký dự thi.

2.3. Hoàn thiện hồ sơ của HĐTS theo quy định. Chủ tịch HĐTS chịu trách nhiệm về tính chính xác và thống nhất của các thông tin trong hồ sơ báo cáo Sở GD&ĐT.

2.4. Thực hiện các nhiệm vụ của công tác tuyển sinh, trừ các nhiệm vụ của Hội đồng Coi thi, Chấm thi và Phúc khảo bài thi.

2.5. Khi thực hiện tuyển sinh, trường hợp thí sinh không nhập học phải tuyển bổ sung, HĐTS họp để xóa tên thí sinh không nhập học trong danh sách cũ và lập danh sách tuyển sinh bổ sung. Khi duyệt bổ sung phải đem theo danh sách thí sinh đề nghị xóa tên và danh sách đề nghị bổ sung, biên bản xét duyệt của HĐTS có đầy đủ chữ ký của các thành viên trong Hội đồng, biên bản phải kèm theo danh sách ghi rõ số báo danh, họ tên thí sinh không nhập học và số báo danh, họ tên thí sinh mới được tuyển bổ sung.

3. Hồ sơ của HĐTS

- Các quyết định, phân công nhiệm vụ, biên bản làm việc, niêm yết, thông báo của HĐTS.

- Danh sách thí sinh trúng tuyển: Theo thứ tự điểm xét tuyển (ĐXT) từ cao xuống thấp.

- Các hồ sơ khác theo quy định, hướng dẫn.

4. Sử dụng con dấu: HĐTS sử dụng con dấu của nhà trường.

II. Hội đồng coi thi, Hội đồng Ra đề thi và In sao đề thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo bài thi

Giám đốc Sở GD&ĐT ban hành quyết định thành lập các Hội đồng.

G. LỊCH LÀM VIỆC CỦA KỲ THI

- Thực hiện theo lịch tại Phụ lục 02-TS10 của Hướng dẫn số 01/HD-SGD&ĐT ngày 26/03/2026 của Sở GD&ĐT Phú Thọ.

- Thời gian đăng ký dự thi: Từ ngày 11/5/2026 đến 18/5/2026 (*Lưu ý: 17h00 ngày 18/5/2026: Sở GD&ĐT sẽ chốt danh sách đăng ký tuyển sinh và khóa tính năng đăng ký nguyện vọng trên hệ thống*).

- Trong quá trình đăng ký tuyển sinh, thí sinh liên hệ với các thầy, cô có tên dưới đây để được hướng dẫn (nếu có):

+ Thầy Ngô Việt Hùng - Điện thoại: 0985230884.

+ Thầy Bùi Văn Tú - Điện thoại: 0974463834.

+ Cô Phùng Phương Uyên - Điện thoại: 0869607836.

H. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hội đồng tuyển sinh nhà trường thực hiện các công việc sau:

1. Công bố công khai, rộng rãi kế hoạch tuyển sinh của trường đến các trường THCS; học sinh và phụ huynh học sinh của nhà trường tới học sinh, phụ huynh để biết, đăng ký dự tuyển. Thực hiện các công việc được phân công.

2. Nhập trực tuyến và gửi báo cáo theo lịch: số lượng CBQL, GV tham gia coi thi, làm phách, chấm thi, kiểm tra công tác tổ chức coi thi có đủ các điều kiện: không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng, người được giám hộ hoặc đỡ đầu dự Kỳ thi trong phạm vi toàn tỉnh, không trong thời gian thi hành kỷ luật.

3. Tiếp nhận các khiếu nại; giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

4. Đề nghị khen thưởng cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác tuyển sinh; đề nghị xử lý cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của Quy chế tuyển sinh.

5. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 của trường THPT Cù Chính Lan các em học sinh có nguyện vọng dự thi, dự tuyển vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 căn cứ thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ với thầy Bùi Xuân Nam - Phó Hiệu trưởng nhà trường, điện thoại 0982284429 để được kịp thời hướng dẫn, giải đáp ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- UBND các xã/phường;
- Các trường TH&THCS;
- Fanpage trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Tiên Dương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Tuyển thẳng, xét tuyển bằng thi tuyển vào lớp 10 THPT, GDTX năm học 2026-2027

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT, GDTX¹:

1. 5.
2. 6.
3. 7.
4.

I. Thông tin học sinh

Họ và tên (*viết kiểu chữ in hoa*): Nam (nữ)

Sinh ngày tháng năm

Nơi sinh (*ghi tỉnh*): Dân tộc:

Nơi thường trú: Xã/phường tỉnh

Địa chỉ liên hệ (Họ tên, số điện thoại).....

Tốt nghiệp THCS tại trường xã, năm học 20....-20....

Em làm đơn này đăng ký **tuyển thẳng/xét tuyển bằng thi tuyển** vào lớp 10 năm học 2026-2027 của trường như sau:

1. Thuộc đối tượng (*Đánh dấu X vào ô tương ứng*):

- Tuyển thẳng: HS trường PT DTNT: Học sinh khuyết tật: Đạt giải Quốc gia/Quốc tế:

- Diện thi tuyển:

2. Hồ sơ kèm theo, gồm:

.....
.....

3. Kết quả xếp loại cả năm của các năm học cấp THCS

| Kết quả xếp loại cả năm ở các lớp cấp THCS | | | | | | | | | | Điểm TB lớp 9 môn chuyên (nếu đăng ký dự thi) ² |
|--|--------------|--------------|----------------|-------------------------------|-----|--------------|--------------|----------------|-------------------------------|--|
| Lớp | Rèn luyện | Học tập | | | Lớp | Rèn luyện | Học tập | | | |
| | | TBcn Toán | TBcn Ng.văn | Xếp loại học tập cả năm | | | TBcn Toán | TBcn Ng.văn | Xếp loại học tập cả năm | |
| 6 | | | | | 8 | | | | | |
| 7 | | | | | 9 | | | | | |

¹ Nếu đăng ký dự tuyển vào các trường nào thì ghi đủ các trường đó theo thứ tự ưu tiên các nguyện vọng: THPT chuyên, PT DTNT, các nguyện vọng THPT, tư thực, trung tâm GDTX, GDNN-GDTX.

² Chuyên Tin đăng ký bài thi môn Toán: Lấy điểm TB môn Toán; Chuyên Tin đăng ký bài thi môn Tin: Lấy điểm TB môn Tin; chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Hàn Quốc (đối với trường THPT chuyên Hùng Vương), lớp chuyên Tiếng Pháp, chuyên Tiếng Nhật (đối với trường THPT chuyên Vĩnh Phúc), lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc (đối với trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ) đăng ký bài thi môn Tiếng Anh: lấy điểm TB môn Tiếng Anh; lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc (đối với trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ) đăng ký bài thi môn Toán: lấy điểm TB môn Toán.

4. Diện ưu tiên

| Diện ưu tiên | Điểm cộng |
|---|-----------|
| Con liệt sỹ, con thương binh và tương đương mất sức lao động từ 81% trở lên,... | |
| Con AH, con mẹ VNAH, con TB, BB và tương đương mất sức LĐ dưới 81%,... | |
| Người dân tộc thiểu số, người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số,... | |
| Chủ tịch HĐ tuyển sinh xác nhận tổng điểm ưu tiên được cộng: điểm. | |

5. Diện khuyến khích

Đạt giải cấp tỉnh các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc.

| Diện khuyến khích | Điểm cộng |
|--|-----------|
| Giải Nhất/Huy chương vàng | |
| Giải Nhì/Huy chương bạc | |
| Giải Ba/Huy chương đồng | |
| Chủ tịch HĐ tuyển sinh xác nhận tổng điểm khuyến khích được cộng: điểm. | |

II. Các nguyện vọng đăng ký tuyển sinh

1. Đăng ký tuyển sinh vào trường THPT Chuyên (nếu có)

Vào lớp chuyên: Bằng bài thi môn³:

2. Đăng ký tuyển sinh vào trường PT DTNT (nếu có)

3. Đăng ký nguyện vọng vào các trường THPT công lập, THPT ngoài công lập, trung tâm GDTX, GDNN-GDTX:

Nguyện vọng 1:

Nguyện vọng 2: Nguyện vọng 3:

Nguyện vọng 4: Nguyện vọng 5:

Em xin cam đoan và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những điều đã viết trong đơn.

Ngày tháng năm 2026

Phụ huynh học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

Học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người nhận và soát hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của CT HĐTS
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

³ Ghi rõ đăng ký bài thi: Lớp chuyên Tin: bài thi môn Tin học hoặc bài thi môn Toán; Lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc (đối với trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ): bài thi môn Tiếng Anh hoặc bài thi môn Toán.